

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm:

1. Bà Phan Thị Hải

2. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/HSST ngày 22/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1978 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị A (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/02/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Năm 2013, Nguyễn Thị Ngọc Y mở quán cà phê “N” ở tổ 2, ấp T, xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để bán cà phê và kết hợp chứa mại dâm. Yén thuê Nguyễn Kim T và Lê Tân Xuân T phụ bán quán. Giữa Y và Kim T, Xuân T đã thỏa thuận với nhau về việc Y cho Kim T, Xuân T bán dâm cho khách ở hai phòng phía sau quán và mỗi lần bán dâm trả cho Yén 40.000 đồng tiền thuê phòng. Sau đó do Y bị tai nạn giao thông nên đã nhờ bà Nguyễn Thị B là mẹ của bạn trai Y trông coi, quản lý quán đồng thời thu tiền phòng từ việc bán dâm của Kim T, Xuân T. Khoảng 21 giờ ngày 04/6/2014, khi B đang trông coi quán thì có Bùi Duy H và Nguyễn Văn M đến uống nước. Tại đây, H và M hỏi mua dâm, thì Kim T, Xuân T đồng ý. M đi đến gặp B để thỏa thuận giá mua dâm thì được B

nói mỗi người bán dâm giá 200.000 đồng nên M đã đưa cho B 400.000 đồng. Sau đó Kim T dẫn M, Xuân T dẫn H vào hai phòng sau quán để mua bán dâm, ngay lúc đó lực lượng Công an huyện Tân Thành đến kiểm tra bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 02 bao cao su và 02 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 06 khăn ướt đã qua sử dụng; 12 khăn ướt chưa sử dụng; 16 bao cao su chưa sử dụng và tiền mặt 400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra B, Kim T, Xuân T còn khai nhận trước đó (không nhớ rõ ngày, tháng) B đã nhiều lần phụ Y thu tiền phòng, tiền nước từ việc Kim T, Xuân T bán dâm cho khách ở trong quán.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 138/2014/HSST ngày 27/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã xử phạt Nguyễn Thị B 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”.

Riêng đối với Nguyễn Thị Ngọc Y khi B bị bắt thì đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã ra quyết định truy nã đối với Y, đến ngày 09/02/2017 thì Yến bị bắt.

Tại bản cáo trạng số 67/KSĐT-TA ngày 15/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thị Ngọc Y về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y khai nhận giữa bị cáo và Kim T, Xuân T đã có sự thỏa thuận với nhau về việc bị cáo để cho Kim T, Xuân T bán dâm tại 02 phòng phía sau quán cà phê “N” do bị cáo làm chủ. Ngoài lần chứa mại dâm bị bắt quả tang vào ngày 04/6/2014 thì trước đó bị cáo cũng đã nhiều lần để cho Kim T, Xuân T bán dâm tại quán đồng thời thu tiền phòng từ Kim T, Xuân T. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự là đúng.

Quan điểm luận tội của Viện kiểm sát: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Y mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đã được giải quyết xong nên không xem xét xử lý.

Bị cáo không có ý kiến gì về quan điểm luận tội của Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị B là người đã giúp sức cho bị cáo trong việc chứa mại dâm, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Kim T và Lê Tân Xuân T.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 254 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Mặt khác trong vụ án xảy ra chính bị cáo là người đã lôi kéo bà Nguyễn Thị B cùng thực hiện tội phạm và khi bị phát hiện thì bị cáo đã có hành vi bỏ trốn, điều này đã gây khó khăn cho cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc giải quyết vụ án. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người không có nghề nghiệp nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính và không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/02/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Minh Nghĩa